

Bản án số: 280/2018/HS-ST

Ngày: 27-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Huy Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Bạ;
2. Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc, là thư ký của Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Ông Mai Chiến Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 287/2018/TLST-HS ngày 09/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 299/2018/QĐXXST-HS ngày 15/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Vũ L, sinh năm 1992; tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị Bé B, sinh năm 1969; tiền án: Ngày 29/02/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 24/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Lê Duy D, sinh năm 1992; tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Đội 12, xã, huyện Đ, tỉnh T; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy T, sinh năm 1968 và bà Lê Thị N, sinh năm 1972; bị cáo có vợ tên Vũ Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 24/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994; tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện d, tỉnh T; tạm trú: Khu phố Bình Đ, phường B, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị , sinh

năm 1969; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 24/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Lê Thị Bích V, sinh năm 1971; tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1943 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1946; bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn C và có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 24/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1990, trú tại: Làng Tân Cổ, xã Quảng Tân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15/4/2018, Lê Duy D, Trần Vũ L, Nguyễn Thanh T gặp nhau và cùng rủ nhau chơi bài dưới hình thức bài “Cào ba lá” ăn thua bằng tiền tại quán cà phê 3 Chị em, địa chỉ 4/7 khu phố B, phường B, thị xã n, tỉnh B do Lê Thị Bích V làm chủ với tỉ lệ ăn thua như sau: Số điểm được tính từ 03 lá bài được chia cho mỗi người ở mỗi ván chơi, điểm cao nhất là ba cào (3 lá bài giống nhau), 9 điểm, 8 điểm...ai lớn điểm nhất thì sẽ là người thắng với mỗi ván chơi là 100.000 đồng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an phường Bình Hòa phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 300.000 đồng, 05 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ trong người của các đối tượng tổng số tiền 37.170.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Trần Vũ L mang theo 9.500.000 đồng, sử dụng 2.500.000 đồng đánh bạc, đã thua 300.000 đồng, bị thu giữ 9.200.000 đồng, trong đó 2.200.000 đồng đánh bạc, 7.000.000 đồng là tiền cá nhân. Lê Duy D mang theo 5.000.000 đồng để đánh bạc, đã thắng 600.000 đồng, bị thu giữ 5.600.000 đồng, ngoài ra D còn nhờ Nguyễn Trọng Đ đem 01 nhẫn vàng cầm cố được 8.000.000 đồng để đánh bạc nhưng Đại chưa kịp đưa tiền thì bị bắt giữ. Tổng số tiền D sử dụng vào việc đánh bạc là 13.600.000 đồng. Nguyễn Thanh T mang theo 14.070.000 đồng, sử dụng 4.000.000 đồng đánh bạc, đã thắng 300.000 đồng. Bị thu giữ 14.370.000 đồng, trong đó 4.300.000 đồng đánh bạc, 10.070.000 đồng tiền cá nhân. Như vậy tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 20.400.000 đồng trong đó tiền tang là 300.000 đồng, tiền thu giữ trong người là 20.100.000 đồng. Đối với số tiền 17.070.000 đồng là tiền riêng của Trần Vũ L (7.000.000 đồng), Nguyễn Thanh T (10.070.000 đồng) không sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với Lê Thị Bích V là chủ quán cà phê đã cho L, D, T sử dụng địa điểm tại quán cà phê của mình và cung cấp mua bài, nước uống cho các bị cáo để thu 200.000 đồng tiền xâu và đã tự nguyện giao nộp lại số tiền này. Hành vi của Nguyễn Trọng Đ được Lê Duy D nhờ mang vàng đi cầm với số tiền 8.000.000 đồng thì D không nói cho Đại biết sẽ dùng số tiền này vào mục đích đánh bạc.

Bản Cáo trạng số 303/CT-VKS-TA ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo Trần Vũ L, Lê Duy D và Nguyễn Thanh T về tội Đánh bạc theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017; truy tố bị cáo Lê Thị Bích V về tội Gá bạc theo Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi thực hiện hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo đối với tội danh, điều khoản nêu trên với mức hình phạt như sau: Bị cáo Trần Vũ L từ 09 tháng đến 12 tháng tù; bị cáo Lê Duy D từ đến 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; bị cáo Nguyễn Thanh T từ 07 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng; bị cáo Lê Thị Bích V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 20.600.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là tiền và công cụ liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo. Trả lại cho bị cáo Trần Vũ L số tiền 7.000.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.070.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh T để đảm bảo việc thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Trần Vũ L, Lê Duy D, Nguyễn Thanh T và Lê Thị Bích V thống nhất khai nhận: Từ khoảng 10 giờ đến 14 giờ 40 phút ngày 15/4/2018 tại quán cà phê 3 Chị em có địa chỉ 4/7 khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương các bị cáo Linh, Dương và Thuyền chơi đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào ba lá ăn thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 20.600.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ, riêng bị cáo Vân chuẩn bị bài và sử dụng nơi ở của mình cho các bị cáo khác đánh bạc để thu tiền xâu với số tiền 200.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự xã hội; các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội Gá bạc được quy định tại Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo L, D và T đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo là những người có sức khỏe, trong độ tuổi lao động, lẽ ra các bị cáo phải sống chân chính, có ích cho gia đình và xã hội, nhưng vì động cơ tư lợi và xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả mà lao vào con đường phạm tội. Các bị cáo ý thức được hành vi của mình là phạm tội, gây hậu quả xấu cho gia đình và xã hội bởi tệ nạn cờ bạc làm ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của nhân dân, gây mất trật tự tại địa

phương, làm suy đồi đạo đức và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội cho thấy các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm nhằm trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu, các bị cáo D, T và V đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Về vai trò: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn và có vai trò tương đối ngang nhau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo D, T và V phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo L đã từng bị xét xử về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo D, T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo Vân có công với nhà nước. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo D, T; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Xét thấy các bị cáo D, T và V nhất thời phạm tội; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với Nguyễn Trọng Đ được Lê Duy D nhờ mang vàng đi cầm lấy số tiền 8.000.000 đồng nhưng Đại không biết Dương sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An không truy cứu trách nhiệm đối với Đại là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 05 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 20.600.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo L. Số tiền 10.070.000 đồng thu giữ của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1, khoản 3, Điều 321; Điều 47; Điều 48; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Duy Dương, Nguyễn Thanh T.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Vũ L.

- Điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thị Bích V.

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trần Vũ L, Lê Duy D và Nguyễn Thanh T phạm tội Đánh bạc; bị cáo Lê Thị Bích V phạm tội Gá bạc.

- Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 24/4/2018.

- Xử phạt bị cáo Lê Duy D 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 27/11/2018.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 27/11/2018.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 27/11/2018.

Phạt bổ sung các bị cáo Lê Duy D và Nguyễn Thanh T mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Lê Duy D cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Lê Thị Bích V cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 20.600.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tây 52 lá đã qua

sử dụng. Trả lại cho bị cáo Trần Vũ L số tiền 7.000.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.070.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh T để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2018 và Ủy nhiệm chi ngày 12/11/2018 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Vũ L, Lê Duy D, Nguyễn Thanh T và Lê Thị Bích V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Huy Cường